Dostoevsky

TỘI ÁC VÀ SỰ TRÙNG PHẠT

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: tuthienbao.com

Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

MUC LUC

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

TỘI ÁC VÀ SỰ TRỪNG PHẠT

Dostoevsky

0	۱.				_	1	\mathbf{O}
\mathbf{C}	n	u	o.	n	g	-1	9

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Chương 24

Chương 25

Chương 26

Chương 27

Chương 28

Chương 29

Chương 30

Chương 31

Chương 32

Chương 33

Chương 34

Chương 35

Chương 36

Chương 37

Chương 38

Chương 39

Dostoevsky

TỘI ÁC VÀ SỰ TRỪNG PHẠT

Dịch giả: Cao Xuân Hạo

Chương 1

Phần I

Vào một ngày đầu tháng bảy oi bức lạ thường, lúc xế chiều có một người trẻ tuổi rời gian gác xép thuê lại trong ngõ S., bước ra phố và chậm rãi đi về phía cầu K., dáng như tần ngần do dự. Khi xuống thang gác, chàng đã may mắn tránh mặt được bà chủ trọ. Căn buồng xép của chàng kê sát dưới mái một toà nhà cao năm tầng và trông giống một cái tủ hơn là một gian phòng ở. Còn bà chủ người cho chàng trọ, dọn cơm tháng và cho chàng mượn cả người dọn buồng - thì ở một căn nhà riêng phía dưới, cách buồng chàng một cầu thang, và mỗi lần ra phố thế nào chàng cũng phải đi ngang cánh cửa gian nhà bếp của bà chủ luôn luôn mở toang nhìn ra thang gác. Cứ mỗi lần đi ngang cánh cửa ấy người trẻ tuổi lại có một cảm giác sợ sệt bệnh tật khiến chàng xấu hổ và cau mặt. Chàng mắc nợ bà chủ trọ lút đầu lút cổ và sự gặp mặt bà ta lắm. Cũng chẳng phải chàng hèn nhát và khiếp nhược đến thế, trái lại nữa là dằng khác, nhưng ít lâu nay tâm thần chàng khích động và căng thẳng khác thường, gần như mắc chứng u uất. Chàng sống cô độc rụt sâu vào nội tâm và xa lánh mọi người, đến nỗi gặp ai chàng cũng sợ chứ chẳng riêng gì bà chủ trọ.

Chàng bị cảnh nghèo khó vùi đập, nhưng gần đây ngay cả tình cảnh túng bấn cũng không còn đè nén chàng nữa. Chàng đã bỏ hẳn mọi công việc và cũng chẳng buồn làm ăn gì cả. Thật ra chàng chẳng sợ mụ chủ nào hết, dù mụ có mưu mô gì để hại, chàng cũng mặc. Nhưng dừng chân trên thang gác, nghe những câu nói lải nhải đã nhàm tai về những chuyện vặt vãnh thường ngày chẳng có lý thú gì đối với mình, những câu đòi nợ dai dẳng, những lời doạ dẫm, than phiền, rồi chính mình lại phải kiếm cớ khất lần, xin lỗi, dối quanh; - không? Thà tìm cách lủi đi như một con mèo, rón rén xuống thang gác và chuồn thẳng một mạch, đừng để ai trông thấy.

Vả chăng lần nầy, khi bước ra phố chàng lại còn lấy làm lạ không hiểu sao mình lại sợ gặp cái mụ chủ nợ ấy đến thế.

"Ta đang mưu đồ một việc như vậy, mà đồng thời lại sợ những chuyện nhảm ấy ư - chàng nghĩ thầm, môi nở một nụ cười kỳ dị - thì... phải... tất cả đều nằm trong tay con người, thế mà nó cứ bỏ lỡ cơ hội, chỉ vì hèn nhát... thật hiển nhiên quá đi rồi. Kể cũng lạ không biết người ta sợ cái gì nhất nhỉ? Bước một bước mới, nói lên một lời mới do chính mình nghĩ ra đấy, họ sợ cái ấy hơn cả... Nhưng mà mình nói nhiều quá! Mình không làm gì chính cùng vì nói nhiều. Mà cũng có lẽ mình nói nhiều bởi vì mình chẳng làm gì cả. Chẳng qua tháng vừa rồi mình đâm ra nói nhiều vì cứ nằm lì suốt đêm ngày trong xó mà nghĩ đến... chuyện trên trời dưới đất. Nhưng bây giờ mình đi thế nầy đề làm gì? Chả nhẽ mình có thể làm việc ấy sao? Việc ấy liệu có phải là chuyện nghiêm chỉnh không? Chẳng nghiêm chỉnh gì đâu. Thế thôi, chẳng qua mình tưởng tượng ra để tự tiêu khiển: chuyện đùa ấy mà.

Phải, có lẽ chỉ là chuyện đùa thôi cũng nên?"

Ngoài đường phố nóng như thiêu đốt, không khí ngột ngạt, người qua lại xô đẩy, chen chúc nhau, đâu đâu cũng thấy ngồn ngang những vôi, gach, gỗ xây nhà, bui băm, và phảng phất cái mùi hôi hám của mùa hè rất quen thuộc đối với những người dân Petersburg nào không thuê nổi một ngôi biệt thự ở ngoại thành. Thần kinh của người trẻ tuổi đã khích đông sẵn, lai thêm tất cả những thứ đó dồn dập vào một lúc, nên càng thêm nhức nhối khó chịu. Mùi xú uế xông ra nồng nặc từ các tiệm rượu nhan nhản ở khu phố nầy, và những gã say rượu gặp nhan nhản trên hè phố tuy đang giờ làm việc, càng tô cho màu sắc ảm đạm và dơ dáy của bức tranh thêm đậm đà. Một cảm giác ghê tởm đến cùng cực thoáng hiện một khoánh khắc trên nét mặt thanh tú của người trẻ tuổi. Chàng rất khôi ngô, có đôi mắt thẫm màu rất đẹp, tóc hung đậm, vóc người trên trung bình, mảnh dẻ và cân đối.Nhưng phút chốc chàng dường như đã ngập sâu vào tâm trang đăm chiêu, hay nói cho đúng hơn, một trang thái hầu như mê muội; và chàng bước đi, không còn trông thấy gì xung quanh nữa, mà cũng chẳng buồn để ý đến cái gì hết. Chỉ thấy chàng chốc chốc lai lẫm bẩm câu gì trong miêng, theo cái thói quen nói một mình mà chàng vừa tự thú nhận. Lúc ấy chàng cùng nhận thấy ý nghĩ của chàng đôi khi rối loạn và thẩ chất chàng đã suy nhược lắm rồi: đã hai ngày nay chàng hầu như không có miếng gì lót da. Chàng ăn mặc tồi tàn đến nỗi giá phải người khác, dù đã dan dày chẳng nữa, cũng phải thấy ngương khi bước ra phố giữa ban ngày trong những tấm giẻ rách như vậy. Song ở khu phố nầy thì dù có ăn mặc thế nào cũng khó lòng mà khiến ai ngạc nhiên. Ở đây rất gần khu Chợ Hàng Rơm, lại có nhiều tiệm rượu, dân cư phần lớn là thợ thuyền, chen chúc trong những phố xá và ngõ hẻm ở khu vực trung tâm Petersburg nầy, cho nên quang cảnh chung nhiều khi được tô điểm bằng những mẫu người lắm hình lắm vẻ đến nổi khó có thể ngạc nhiên khi gặp một bóng dáng quá kỳ quặc. Nhưng lòng người trẻ tuổi đã chứa chất một sự khinh miệt hằn học đến nỗi mặc dầu chàng vốn có một tính cả then và tự ái đôi khi rất ngây thơ, chàng cũng chẳng thấy ngượng nghịu chút nào khi phải phô bày những mảnh giẻ rách của mình trên đường phố. Còn như gặp người quen hay bạn học cũ thì đó lại là chuyện khác; nói chung chàng không thích gặp những người nầy... Vừa lúc ấy, có một gã say rượu chẳng hiều tại sao và đi đâu mà lai ngất ngường trên một chiếc xe giàn to tướng thắng một con ngưa tải to tướng đang chạy qua phố; khi xe đến ngang tầm người trẻ tuổi, gã say rượu bỗng quát: "Ê, thằng cha đôi mũ Đức kia?" rồi giơ tay chỉ chàng ngoác mồm cười rống lên. Người trẻ tuổi dừng phắt lại và lập cập đưa tay lên nắm lấy mũ. Chiếc mũ chàng đôi là một chiếc mũ da hiệu Zimmermann(1) đã sờn hết tuyết và bạc phéch, loang lỗ những vết bẩn và chi chít những lỗ thủng, vành mòn gần sát, méo xệch sang một bên, trông không còn ra cái hình thù gì nữa. Nhưng lúc bấy giờ chàng choáng người đi không phải vì xấu hỗ mà vì một cảm giác gỉ khác hẳn, giống như kinh hãi.

- Mình đã biết mà - chàng lẩm bẩm trong cơn bối rối, - chính mình cũng đã nghĩ từ trước! Cái ấy mới tệ hại hơn cả! Chính những cái không đâu như thế, những cái vặt vãnh ngu xuần, tầm thường như thế

lại có thể phá hỏng cả một ý đồ! Phải, cái mũ nầy dễ bị chú ý quá! Nó lố lăng, cho nên dễ bị chú ý... ăn mặc rách rưới thế nầy thì nhất định phải đội mũ lưỡi trai, một cái mũ khổ nào đấy cũng được, chứ không thể đội cái vật quái gở nầy. Chẳng thấy ai đội thứ mũ nầy cả, cách xa một dặm người cũng chú ý ngay, họ sẽ nhớ... Cái chính là về sau họ sẽ nhớ, thế là thành một tang vật. Lúc nầy, phải cố sao đừng để ai chú ý mới được.

Những cái vặt vãnh, những cái vặt vãnh lại chính là cái chủ yếu!... Chính những cái vặt vãnh nầy bao giờ cũng làm hỏng hết mọi việc.

Chàng không phải đi xa lắm. Chàng lại còn biết rõ từ cổng nhà trọ đến đấy bao nhiều bước: đúng bảy trăm ba mươi bước. Trước kia trong khi mơ tưởng mông lung chàng đã có lần đếm. Dạo ấy chính chàng cũng chưa tin là thật và chỉ dùng những mộng tưởng liều lĩnh quái gở nhưng đầy sức cảm dỗ ấy để tự làm cho mình nôn nao, day dứtNhưng từ dạo ấy đến nay đã được một tháng, chàng đã bắt đầu có một cách nhìn khác, và tuy những khi nói chuyện một mình chàng vẫn tự đay nghiến là bất lực và thiếu quả quyết, chàng dà dần dần quen xem cái mộng tưởng "quái gở" kia như một mưu đồ thật sự, mặc dầu trong thâm tâm chàng vẫn chưa dám tự tin. Bây giờ chàng đang đi "duyệt thử lại" việc đã mưu đồ, và cứ mỗi bước tâm trạng bứt rứt của chàng lại càng tăng thêm.

Tim như ngừng đập chân tay run lẫy bẩy, chàng đến gần toà nhà cao lớn một mặt trông ra con kênh đào, một mặt trông ra phố X... Toà nhà ngăn ra nhiều gian nhỏ làm nơi trú ngụ cho đủ các hạng người: thợ may, thợ khoá, đầu bếp; ở đấy có những người Đức thuộc đủ các loại, những cô gái mãi dâm, những viên thư lại... Qua hai cái cổng dẫn vào hai khoảng sân trước và sau nhà, người ra kẻ vào tấp nập. Trong nhà có ba hay bốn người gác cổng trông nom. Người trẻ tuổi rất hài lòng vì đã không chạm trán phải người nào trong bọn họ. Vừa lọt vào cổng, chàng liền rẽ ngoặt sang phải, lấm lét bước lên cầu thang. Thang gác phụ nầy chật hẹp và tối tăm, nhưng chàng đã biết rõ và đã nghiên cứu cặn kẽ hết những điều đó, nên rất hài lòng: tối thế nầy thì dù có con mắt tò mò nào dòm dõi cũng không ngại. Bây giờ mà mình còn sợ sệt thế nầy, thì giả sử khi đến đây để làm việc ấy thật, cơ sự còn sẽ ra sao?" - Chàng bất giác nghĩ thầm khi bước lên tầng thứ tư. Đến đây chàng phải dừng lại vì gặp phải mấy người cựu binh làm nghề khuân vác đang khiêng bàn ghế đồ đạc trong một gian nhà ra ngoài.

Chàng biết đây là gian của một gia đình công chức người Đức. "Thế nghĩa là lão người Đức kia dọn nhà đi và như vậy trong một thời gian nào đấy ở tầng thứ tư nầy, cuối thang gác nầy, chỉ có gian của mụ già là còn người ở. Như thế rất tốt, nhỡ khi có cần đến..." - Chàng lại nghĩ thầm, rồi đến giật chuông trước cửa mụ già. Cái chuông nhỏ khẽ rung lên rè rè, nghe như tiếng sắt tây chứ không phải tiếng động. Trong những gian phòng chật chội của loại nhà nầy hầu như bao giờ cũng dùng rặt một loại chuông ấy. Chàng đã quên bằng cái âm thanh rè rè của chiếc chuông, và bây giờ cái âm thanh đặc biệt ấy bỗng như nhắc chàng nhớ lại một điều gì mà chàng chợt thấy hiện rõ mồn một trước